

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 168/2022/HS-ST
Ngày: 15-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA
Tại điểm cầu Trung tâm, Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vàng A Nénh.
2. Bà Lò Thị Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thuý Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Dương Văn Nam – Kiểm sát viên.

- Những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị Phương T, sinh năm 1985. Trú tại: Tổ 5, thành phố S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Tại điểm cầu Thành phần, nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã

- Những người tiến hành tố tụng: Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Người tham gia tố tụng:

+ Bị cáo: Lương Văn P.

+ Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Cút Văn Chôm; ông Lò Đức Thiệp; ông Lương Văn Duy; ông Cầm Văn Khiêm.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã và điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 170/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2022/QĐXXST-HS ngày 05/9/2022, đối với bị cáo:

Lường Văn P, tên gọi khác: Không, sinh năm 1990; nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn N và con bà: Lò Thị T; vợ: Lò Thị P, có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/8/2018 bị Công an huyện Sông Mã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00' ngày 30/4/2022 tổ công tác Công an huyện S thực hiện kế hoạch tuần tra, kiểm soát giao thông theo chuyên đề tại Quốc lộ 4G thuộc địa phận bản Q, xã N, Sông Mã đã ra tín hiệu dừng xe ô tô khách mang BKS 26F-00.135 hướng TP Sơn La – thị trấn S, huyện Sông Mã để kiểm tra. Quá trình làm việc tổ công tác phát hiện tại bên trong túi xách giả da của Lường Văn P, sinh năm 1990 trú tại bản M, xã M, Sông Mã (hiện đang là lái xe khách) có 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 05 viên nén màu hồng (*P khai nhận là Hồng phiến*). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định, tạm giữ 01 chiếc xe ô tô khách nhãn hiệu THACO mang BKS 26F- 00.135 và 01 túi xách giả da.

Ngày 30/4/2022, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng bóc, mở niêm phong cân tịnh khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: 05 viên nén màu hồng trong gói nilon màu hồng thu giữ của P có tổng khối lượng là 0,47gam. Trích 02 viên có khối lượng 0,18gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu là P1. Vật chứng còn lại 03 viên có khối lượng 0,29gam ký hiệu P2 để lưu kho.

Tại bản Kết luận giám định số 774/KL-KTHS ngày 04/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- *Mẫu gửi giám định ký hiệu P1 là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18gam;*

- *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,47gam; loại Methamphetamine”.*

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Lường Văn P sử dụng chất ma túy từ đầu năm 2021. Khoảng 07 giờ 00' ngày 29/4/2022, P đi bộ từ nhà đến xã Y, Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng

cho bản thân. Khi đến xã Y, P không rõ bản thì gặp một người thanh niên dân tộc Thái đang đi bộ ngược chiều, P liền tiến lại gần nói chuyện thì người thanh niên đó tự giới thiệu tên là K. Qua nói chuyện, P hỏi mua được của K 06 viên Hồng phiến được gói trong 01 mảnh nilon màu hồng với giá 300.000VNĐ. Sau khi mua được ma túy, P trích ra 01 viên Hồng phiến để sử dụng cho bản thân bằng hình thức đốt, hít qua đường hô hấp, còn lại 05 viên Hồng phiến P gói lại rồi cầm trong lòng bàn tay trái đi bộ về nhà. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, P cất giấu gói ma túy trong túi xách giả da của P rồi đi ra ngoài đường đón xe ô tô khách mang BKS 26F- 00.138 của nhà xe K mà P hiện đang làm lái xe thuê. Khi lên xe ô tô, P đổi điều khiển xe cho anh Cà Văn A, sinh năm 1997 trú tại bản M, xã M, Sông Mã rồi để chiếc túi xách ở dưới chân P và điều khiển xe ô tô chở hành khách đến bến xe khách B, tỉnh B để trả khách. Khoảng 20 giờ 30' cùng ngày, P tiếp tục điều khiển xe ô tô chở khách quay về bến xe khách Mường Luân, huyện Điện Biên Đông, Điện Biên. Đến khoảng 09 giờ ngày 30/4/2022, khi P điều khiển xe ô tô khách đến khu vực bản Q, xã N, Sông Mã thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số: 103/CT-VKSSM ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Lương Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 22 đến 26 tháng tù. Bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và án phí; vật chứng lý theo quy định của pháp luật; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã - Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Sông Mã - Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Hồi 09 giờ 00 Pt ngày 30/4/2022, Lường Văn P bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ được trong túi xách của P 05 viên nén hình tròn màu hồng, theo kết luận giám định là ma túy, thuộc loại Methamphetamine, có khối lượng 0,47 gam, mục đích Tàng trữ để sử dụng.

- Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới.

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Lường Văn P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vấn đề khác liên quan:

- Đối với người đàn ông dân tộc Thái tự giới thiệu tên K, theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực xã Yên Hưng, Sông Mã. Do bị cáo không

biết địa chỉ cụ thể người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Đối với chiếc xe ô tô khách nhãn hiệu THACO mang BKS 26F- 00.135 tạm giữ trong vụ án được xác định là tài sản hợp pháp của bà Bùi Phương Thủy, sinh năm 1985 trú tại tổ 5, phường Chiềng Lề, TP Sơn La. Khi P mang ma túy lên xe khách bà Thủy không được biết. Kết quả tra cứu chiếc xe ô tô không phải là vật chứng trong vụ án khác nên Cơ quan CSĐT Công an huyện không đặt vấn đề xử lý đối với chị Thủy và trả lại chiếc xe ô tô cho chị Thủy là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi nhận lại xe ô tô, bà T không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại: 0,29gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và án phí.

[8] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên về nội dung, tội danh và các vấn đề khác đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lường Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Lường Văn P 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 30/4/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi Nilon màu trắng chứa vật chứng ký hiệu P2= 0,29gam Hồng phiến; 01 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 97 ngày 15/8/2022 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

- Chấp nhận việc cơ quan Điều tra trả lại chiếc xe ô tô cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Phương T.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày tuyên án ngày 15/9/2022; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Lường Văn Quyết

